

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HNGĐ-ST

Ngày 09-02-2018

V/v tranh chấp về ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Thị Thanh Tú

Ông Nguyễn Đức Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 05/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2018 về tranh chấp về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 276/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị H, sinh năm 1997, cư trú: Thôn 5, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Bị đơn:* Bak Si Y, sinh năm 1985; cư trú tại: 772 SS, Hàn Quốc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và bản khai, nguyên đơn chị Phan Thị H và bị đơn là anh Bak Si Y thống nhất trình bày:

Chị H và anh Bak Si Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng vào ngày 11 tháng 12 năm 2015. Sau khi kết hôn anh Bak Si Y làm thủ tục bảo lãnh chị H sang Hàn Quốc. Tuy nhiên, trong thời gian chờ bảo lãnh, hai vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, phong tục tập quán khác nhau, không thể hòa hợp trong cuộc sống hôn nhân. Đến nay, vợ chồng sống ly thân và không còn tình cảm với nhau. Nay chị H, anh Y đề nghị xin ly hôn.

Về con chung và tài sản chung: Chị H, anh Y xác định không có con chung, không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Phan Thị H có mặt giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; anh Bak Si Y vắng mặt không có sự thay đổi quan điểm tại đơn xin ly hôn đã gửi cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Anh Bak Si Y là bị đơn hiện đang cư trú tại Hàn Quốc. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng; việc xét xử vắng mặt anh Bak Si Y theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm d khoản 1 Điều 469, Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2]. Về nội dung:

Xác định quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị H, anh Bak Si Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng vào ngày 11 tháng 12 năm 2015. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống: Sau khi kết hôn, trong thời gian chờ đợi làm thủ tục bảo lãnh chị H sang Hàn Quốc để đoàn tụ gia đình thì vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, do bất đồng về quan điểm sống, lối sống, phong tục tập quán khác nhau, cuộc sống chung không thể hòa hợp. Nay vợ chồng đã sống ly thân.

Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc xin ly hôn của chị H và Bak Si Y là tự nguyện, nên cần chấp nhận giải quyết cho chị H, anh Bak Si Y được ly hôn theo quy định tại Điều 51, Điều 56, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung và tài sản chung: Chị H, anh Bak Si Y không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phan Thị H là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Về quyền kháng cáo: Anh Bak Si Y và chị Phan Thị H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm d khoản 1 Điều 469, Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị H được ly hôn với anh Bak Si Y.
2. Về con chung: Chị Phan Thị H, anh Bak Si Y không có con chung, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.
3. Về tài sản chung: Chị Phan Thị H, anh Bak Si Y không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm:

Chị Phan Thị H phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số 0010582 ngày 12 tháng 01 năm 2018 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Phan Thị H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Phan Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Bak Si Y được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Thủy